

Bản án số: 101/2026/HSST
Ngày 11 tháng 02 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Hải Yến**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Nguyễn Thị Xuân P**

2. Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- Thư ký phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Lan** – Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 3 – Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hà Nội tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Sơn - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 11.02.2026, tại Trụ sở Công an phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội (344 Kim Ngưu, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội), Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 62/2026/TLST-HS ngày 05.02.2026 đối với các bị cáo:

1. Trương Xuân P; Sinh năm: 1992. Giới tính: Nam. HKTT: Tổ 3, phường T, tỉnh Ninh Bình. Nơi ở: Tổ 9, phường T, tỉnh Ninh Bình. Nghề nghiệp: Không. Văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thổ. Tôn giáo: Không. Con ông: Trương Xuân L. Con bà: Từ Thị H. Danh chỉ bản số 051 ngày 09/01/2026 Công an thành phố Hà Nội cung cấp. Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 23/5/2019, Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Tàng trữ hàng cấm (đã xóa án tích). Đầu thú ngày 31/12/2025. Tạm giữ ngày 31/12/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Xuân T1; Sinh năm: 1991. Giới tính: Nam. HKTT: Xóm 2, xã H, tỉnh Ninh Bình. Nơi ở: Số 10/10 ngõ 896 N, phường V, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn M T. Con bà: Nguyễn Thị C. Danh chỉ bản số 048 ngày 09/01/2026 do Phân trại tạm giam Hoàng Mai - Công an thành phố Hà Nội cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ ngày 31/12/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Đức M (sinh năm: 2001; Địa chỉ: Thôn H, xã T, tỉnh T2 Hóa). Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 12 năm 2025, do có nhu cầu kiếm thêm thu nhập nên Trương Xuân P nảy sinh ý định mua pháo nổ về để bán kiếm lời. Qua tìm hiểu tại các hội nhóm mạng xã hội, P biết rằng nhiều người muốn mua loại pháo hoa nổ giả pháo hoa Bộ Quốc Phòng vì loại pháo này sẽ bắn cao hơn, nổ to hơn, đẹp hơn. Ngày 02/12/2025, P liên hệ với 01 người không quen biết trên mạng Facebook và đặt mua 2 thùng pháo hoa nổ giả loại phun viên 25 ống, bên ngoài có nhãn dán của Công ty TNHH một thành viên hoá chất 21 – Bộ quốc phòng, mỗi thùng gồm 24 dàn với giá tổng 2 thùng là 20.000.000 đồng, P đã T2 toán bằng tiền mặt cho người đàn ông trên tại Công viên Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

Ngày 17/12/2025, Nguyễn Xuân T1 sử dụng tài khoản Telegram tên “Hoang Duong” nhắn tin với tài khoản “zZ KAN” của Trương Xuân P để mua 02 thùng loại pháo hoa nổ giả của Bộ Quốc Phòng loại phun viên 25 ống, mỗi thùng gồm 24 dàn với giá 25.400.000 đồng và T2 toán bằng hình thức chuyển khoản đến số tài khoản 4880711680, ngân hàng BIDV của Trương Xuân P.

Đến khoảng 07h00 ngày 17/12/2025, P thuê anh Phạm Văn D (SN:1989, HKTT: Y, xã Y, Ninh Bình, lái xe liên tỉnh từ Ninh Bình) chuyển 02 thùng pháo nổ cho T1 đến địa chỉ 896 N, phường V, thành phố Hà Nội, khi thuê P nói bên trong là pháo hoa Bộ quốc phòng và trả công cho D 80.000 đồng bằng tiền mặt. Đến 09h00' ngày 18/12/2025, D lái xe khách đến địa chỉ 38 Ao Sào, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, gặp và giao 02 thùng pháo cho là tài xế xe Xanh SM là anh Trần Văn T2 (SN: 1988, HKTT: Tổ 21 phường H, thành phố Hà Nội) để tiếp tục vận chuyển đến cho T1 tại 896 Nguyễn Khoái và anh T2 được T1 trả công 250.000 đồng tiền mặt. Sau khi nhận hàng, T1 cất giấu 02 thùng pháo hoa nổ giả trên tại nhà ở số 10 ngách 10 ngõ 896 N, phường V, thành phố Hà Nội.

Đến ngày 20/12/2025, T1 bán 01 thùng pháo nổ trên cho 01 người không quen biết trên mạng xã hội với giá 16.080.000 đồng, giao dịch bằng tiền mặt tại đầu ngõ 840 Nguyễn Khoái, phường Vĩnh Hưng. Ngày 21/12/2025, T1 sử dụng Zalo tên “TienZ” nhắn tin chào bán pháo hoa bộ quốc phòng cho Nguyễn Đức M sử dụng Zalo tên “Nguyễn M” nhằm bán nốt 01 thùng pháo nổ còn lại với giá 16.080.000 đồng. Sau khi trao đổi, M đồng ý mua pháo hoa Bộ quốc phòng của T1 và sử dụng số tài khoản 0877329321, ngân hàng MBBank chuyển khoản số tiền 16.000.080 đến số tài khoản 2202459674, ngân hàng BIDV của anh Hà Ngọc T3 do T1 nhờ anh T3 nhận tiền hộ. Sau khi nhận tiền, anh T3 chuyển khoản 16.000.080 đồng lại vào số tài khoản 0570137506007, ngân hàng MBBank của T1.

Khoảng 12h00' ngày 22/12/2025, T1 trực tiếp giao 01 thùng pháo cho M tại khu vực đầu ngõ 840 Nguyễn Khoái, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội. Sau khi giao dịch, M đã bán ngay cho 01 người không quen biết 5 dàn pháo vừa mua của T1 với giá 4.000.000 đồng tại trước khu vực 840 Nguyễn Khoái, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội, giao dịch bằng tiền mặt. Đến 12h35' ngày 22/12/2025, khi M đang điều khiển xe máy Honda vision màu đen BKS:36D1-611.52 chở thùng pháo còn 19 dàn pháo hoa nổ giả còn lại đến trước khu vực 340 Kim Ngưu, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an

phường Bạch Mai kiểm tra phát hiện, sau đó đưa M cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an phường để tiếp tục xác M làm rõ

Ngày 24/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết định trưng cầu giám định số đồ vật, tài liệu thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 53/KL-KTHS ngày 02/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “19 khối hình hộp chữ nhật, mỗi khối có kích thước (10,5x11x13)cm, bên ngoài bọc giấy in nhãn “PHÁO HOA PHUN VIÊN, GIÀN PHUN VIÊN, Công ty TNHH một thành viên hóa chất 21”, bên trong mỗi khối có 25 ống hình trụ hình tròn đường kính 2cm đều là Pháo hoa nổ, tổng khối lượng 15,204kg.”

Công ty TNHH một thành viên hóa chất 21 – Bộ quốc phòng có văn bản trả lời đối với số tài liệu bị thu giữ: “Trong mẫu pháo hoa thu giữ được của Nguyễn Đức M không có mẫu pháo hoa nào là sản phẩm do Công ty sản xuất cung cấp ra thị trường”.

Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Xuân T1 và Trương Xuân P khai nhận: Phù hợp với nội dung vụ án, T1 và P đều tìm hiểu và nhận thức được số khối hình hộp chữ nhật, mỗi khối có kích thước (10,5x11x13)cm, bên ngoài bọc giấy in nhãn “PHÁO HOA PHUN VIÊN, GIÀN PHUN VIÊN, Công ty TNHH một thành viên hóa chất 21” mà T1 và P mua bán ngày 02/12/2025 và 22/12/2025 đều là pháo hoa nổ thuộc loại danh mục cấm, bọc bên ngoài bằng giấy in nhãn của Công ty hóa chất 21 Bộ quốc phòng chỉ để không bị cơ quan chức năng phát hiện. Lời khai của các bị can phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông bán 02 thùng pháo hoa nổ giả loại phun viên 25 ống, bên ngoài có nhãn dán của Công ty TNHH một thành viên hoá chất 21 – bộ quốc phòng cho Trương Xuân P ngày 02/12/2025, quá trình điều tra đã xác định vị trí P mua pháo nổ tại cổng Công viên Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. P không chỉ được người đàn ông trên, khai nhận không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội không có căn cứ để xác M, xử lý.

Đối với Nguyễn Đức M, quá trình điều tra xác định M đăng tải lên các trang mạng xã hội Facebook để tìm mua Pháo hoa Bộ quốc phòng Z21, việc T1 liên hệ và thỏa thuận bán pháo hoa Bộ quốc phòng M không nhận biết được đó là pháo hoa nổ (pháo cấm), không được T1 nói cho biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội không có căn cứ để xác M, xử lý trong vụ án.

Đối với Trần Văn T2 và Phạm Văn D, quá trình điều tra xác định T2 và D đều là lái xe được thuê để vận chuyển hàng hóa, việc Trương Xuân P mua bán hàng cấm là pháo nổ, anh T2, D không biết, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội không có căn cứ để xác M, xử lý trong vụ án.

Đối với Hà Ngọc T3, quá trình điều tra xác định được việc Nguyễn Xuân T1 mượn tài khoản ngân hàng của T3 để nhờ chuyển tiền hộ do tài khoản của T1 không sử dụng được. Việc T1 sử dụng tài khoản trên để thực hiện giao dịch mua bán hàng cấm T3 không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội không có căn cứ để xác M, xử lý trong vụ án.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển Phòng thi hành án khu vực 3, thành phố Hà Nội để xử lý theo quy định của pháp luật: 19 khối hình hộp chữ nhật, mỗi khối có kích thước (10,5x11x13)m, bên ngoài bọc giấy in nhãn “PHÁO HOA PHUN VIÊN, GIÀN PHUN VIÊN, Công ty TNHH một thành viên hóa chất 21”,

bên trong mỗi khối có 25 ống hình trụ hình tròn đường kính 2cm; 01 điện thoại di động thu giữ của P; 01 điện thoại di động thu giữ của T1.

Tại bản cáo trạng số 217/CT/VKS-KV3 ngày 30.01.2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hà Nội thì bị cáo Trương Xuân P, Nguyễn Xuân T1 đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Trương Xuân P, Nguyễn Xuân T1 về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 190, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xét xử bị cáo **Trương Xuân P** với mức hình phạt từ 24 đến 30 tháng tù.

Xét xử bị cáo **Nguyễn Xuân T1** với mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù.

Buộc bị cáo Trương Xuân P phải truy nộp 5.400.000đồng tiền thu lời bất chính sung quỹ Nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T1 phải truy nộp 6.688.000đồng tiền thu lời bất chính sung quỹ Nhà nước.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy 15,204 kg pháo nổ theo Biên bản làm việc ngày 06/02/2026.

- 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu ghi trắng thu giữ của Nguyễn Đức M, 01 điện thoại di động Iphone 13 thu giữ của Nguyễn Xuân T1, 01 điện thoại di động Redmi Note 13 Pro 5G thu giữ của Trương Xuân P liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Các bị cáo Vũ nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10h30' ngày 17/12/2025, tại khu vực 896

Nguyễn Khoái, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội, Trương Xuân P có hành vi buôn bán hàng cấm là pháo nổ tổng khối lượng 15,204 kg cho Nguyễn Xuân T1, hưởng lợi số tiền 5.400.000 đồng.

Khoảng 12h00' ngày 22/12/2025, tại khu vực đầu ngõ 840 Nguyễn Khoái, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội, Nguyễn Xuân T1 buôn bán hàng cấm là pháo hoa nổ tổng khối lượng 15,204 kg cho Nguyễn Đức M, hưởng lợi số tiền 6.688.000 đồng. Do M nhận thức số hàng trên là pháo hoa do Bộ quốc phòng sản xuất và được phép lưu hành nên đã chở pháo hoa đi đến khu vực 340 Kim Ngưu, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường Bạch Mai, Công an thành phố Hà Nội phát hiện, thu giữ tang vật.

Hành vi của các bị cáo Trương Xuân P, Nguyễn Xuân T1 đã phạm tội Tàng trữ hàng cấm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Hành vi Sản xuất, buôn bán pháo nổ và pháo hoa nổ của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý kinh tế của nhà nước trong việc quản lý, tàng trữ, vận chuyển hàng cấm, trong đó có pháo nổ. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Chính vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét xử các bị cáo bằng hình phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục và răn đe đối với các bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo Trương Xuân P chưa có tiền sự, có 01 tiền án đã xóa án tích, lần này phạm tội không xác định là tái phạm. Cho thấy bị cáo đã được pháp luật giáo dục nhưng không tiếp thu, sửa chữa. Bị cáo đã ra cơ quan công an đầu thú. Tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo là người dân tộc Thổ nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Xuân T1 chưa có tiền án, tiền sự. Tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo có giấy khen trong công tác phòng chống dịch Covid-19 tại TP Hồ Chí Minh năm 2022 và giấy khen trong công tác điều dưỡng nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Buộc bị cáo Trương Xuân P phải truy nộp 5.400.000đồng tiền thu lời bất chính sung quỹ Nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T1 phải truy nộp 6.688.000đồng tiền thu lời bất chính sung quỹ Nhà nước.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy 15,204 kg pháo nổ theo Biên bản làm việc ngày 06/02/2026.

- 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu ghi trắng thu giữ của Nguyễn Đức M, 01 điện thoại di động Iphone 13 thu giữ của Nguyễn Xuân T1, 01 điện thoại di động Redmi Note 13 Pro 5G thu giữ của Trương Xuân P liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo **Trương Xuân P, Nguyễn Xuân T1** phạm tội “**Buôn bán hàng cấm**”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 190, điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Điều 106, điều 136, điều 331, điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Trương Xuân P 24 (hai mươi tư) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2025.

Xử phạt: **Nguyễn Xuân T1 13 (mười ba) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2025.

Buộc bị cáo Trương Xuân P phải truy nộp 5.400.000đồng tiền thu lời bất chính sung quỹ Nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T1 phải truy nộp 6.688.000đồng tiền thu lời bất chính sung quỹ Nhà nước.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy 15,204 kg pháo nổ theo Biên bản làm việc ngày 06/02/2026.

- 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu ghi trắng thu giữ của Nguyễn Đức M, 01 điện thoại di động Iphone 13 thu giữ của Nguyễn Xuân T1, 01 điện thoại di động Redmi Note 13 Pro 5G thu giữ của Trương Xuân P liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Các tang vật để tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3 – Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng số 2026/KV3-233/GN/THA-CA ngày 06.02.2026.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 3 – Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 3 – Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến